**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN SỐP CỘP**
**TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 06 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Ứng Văn Cường

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Cầm Văn Quynh

2. Ông Lò Văn Dưỡng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà***: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐXXST-HS, ngày 10/7/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2019/HSST-QĐ ngày 24/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A C** - Sinh năm: 1985 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Cụm C thuộc bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo tin lành; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lầu Bả L và bà Giàng Thị D. Bị cáo có vợ và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị pháp luật xử lý lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/02/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Tòng Văn Minh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La có mặt tại phiên tòa.

*Những người bị hại:*

1. ***Anh Lầu A H*** - Sinh năm 1997

Nơi cư trú: Cụm C thuộc bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La có mặt

2. ***Ông Lầu Bả L*** – Sinh năm 1941

Nơi cư trú: Cụm C thuộc bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La có mặt

3. ***Bà Giàng Thị D*** – Sinh năm 1942

Nơi cư trú: Cụm C thuộc bản M, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La có đơn xin xét xử vắng mặt

*Người phiên dịch:* Ông Vừ Bả Chứ

Nơi làm việc: Huyện đoàn huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Mông có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút, ngày 12/02/2019 Công an xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp tiếp nhận tin tố giác tội phạm của anh Lầu A H, sinh năm 1997, trú tại bản M, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp về nội dung: Khoảng 12 giờ ngày 12/02/2019 Lầu A H chở vợ là Giàng Thị U bằng xe máy đi từ nhà anh Lầu Chống Nỏ ở Cụm Cải Soong, thuộc bản Mạt, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp về nhà ở bản Mạt, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp, khi đi qua nhà Lầu A C, sinh năm 1985, ở Cụm C, thuộc bản M, xã M, huyện Sốp Cộp thì bị Lầu A C bắn bằng súng kíp (súng tự chế). Sau khi nhận được tin tố giác Công an xã Mường Lèo đã báo Công an huyện Sốp Cộp giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 12/02/2019 Công an huyện Sốp Cộp đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Lầu A C tại Cụm C, thuộc bản M, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp theo Lệnh khám xét số 232 ngày 12/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Kết quả thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (một) khẩu súng kíp có tổng chiều dài 153 cm, thân súng dài 91 cm, nòng súng dài 141 cm là khẩu súng Lầu A Câu sử dụng bắn đe dọa anh Lầu A Hự;

- 02 (hai) khẩu súng cồn (súng tự chế);

- 01 khẩu súng Săm lếch (súng săn) bên trong súng có 01 viên đạn chưa sử dụng.

- 01 (một) túi vải bên trong có 05 viên đạn 12 ly (đạn súng Săm lếch);

- 01 (một) vỏ quả bầu khô đựng thuốc súng;

- 02 (hai) lọ nhựa đựng dung dịch cồn;

- 01 (một) lọ nhựa bên trong đựng các viên kim loại là đạn súng kíp;

- 01 (một) lọ thủy tinh bên trong đựng 20 hạt nổ súng kíp, 01 vỏ đạn 12 ly (đạn súng Săm lếch), 01 đoạn sắt phi 6 dài 11 cm, 04 đoạn kim loại đều dài 02 cm (đạn cái súng kíp), 27 viên bi kim loại kích thước 0,3 cm (đạn súng kíp);

- 01 (một) đoạn dây thừng màu xanh dài 05 m. (BL số 25 - 28).

Quyết định trưng cầu giám định số 245 ngày 16/02/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, giám định: 01 khẩu súng kíp tự chế có tổng chiều dài 153 cm; thân súng dài 91 cm; nòng súng dài 141 cm là khẩu súng Lầu A Câu dùng để bắn dọa giết anh Lầu A Hự. Nội dung trưng cầu giám định:

- Khẩu súng gửi giám định có phải súng quân dụng hay không?

- Súng còn sử dụng để bắn được hay không?.

Kết luận giám định số 513 ngày 28/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định không phải là súng quân dụng là: súng săn (súng kíp).

- Súng vẫn còn sử dụng để bắn được".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lầu A C khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Lầu A C là anh trai ruột của Lầu A H, quá trình sinh sống C nghi ngờ H có quan hệ bất chính (quan hệ ngoại tình) với vợ của C là chị Mùa Thị B từ năm 2012 cho đến nay, nên đã nhiều lần C dùng lời nói đe dọa giết H để ngăn chặn H quan hệ bất chính với chị B. Sáng ngày 12/02/2019 H đến nhà ông Lầu Chống Nỏ (là anh trai của Lầu A H và Lầu A C) ở cụm Cải Soong, thuộc bản Mạt, xã Mường Lèo để dự đám cưới con gái của ông N. Do có mâu thuẫn thừ trước nên C đã đem một đoạn dây thừng dài 05m đến nhà ông Nỏ để bắt giữ H, nhưng tại đám cưới có đông người can ngăn nên C không thực hiện được. Sau đó C đi về nhà, đến khoảng 12 giờ ngày 12/02/2019 khi C đang ở nhà thì thấy anh H điều khiển xe máy chở vợ đi qua theo hướng UBND xã Mường Lèo, C liền lấy khẩu súng kíp đã nạp đạn sẵn từ trước chạy ra đường đuổi theo và bắn, nòng súng hướng về phía tà ly âm để đe dọa giết anh H nhằm làm cho anh H sợ hãi tin rằng C có thể giết mình. Bắn xong C đi vào nhà cất súng, còn anh H lo sợ bị C giết nên đến Công an xã Mường Lèo tố giác việc Lầu A C dùng súng bắn mình và yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hồi 09 giờ, ngày 13/02/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường xảy ra vụ án là đoạn đường nhựa đi qua Cụm C, thuộc bản M, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp. Phía bắc hướng đi trung tâm huyện Sốp Cộp, phía nam hướng đi xã Mường Lèo, phía đông là tà luy âm, phía tây là tà luy dương. Mặt đường rộng 3,8m. Tại thời điểm Lầu A C bắn Lầu A H, vị trí của C cách vị trí của H là 35,7m hướng trung tâm huyện Sốp Cộp đi UBND xã Mường Lèo; từ vị trí của Lầu A C cách nhà của C là 40,8m hướng UBND xã Mường Lèo đi Trung tâm huyện Sốp Cộp. Tại hiện trường không thu được vật chứng.

Ngoài hành vi đe dọa giết H, Lầu A C còn thực hiện các vụ đe dọa giết người khác cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 12/2017 C đem khẩu súng kíp đến nương sắn tại bãi chăn thả Nậm Khún, xã Mường Lèo, huyện Sốp Cộp gặp bà Giàng Thị D, sinh năm 1942, trú tại cụm C, xã M là mẹ đẻ của C. Khi gặp bà D, C đã nói với bà D *"nếu bà D không dạy bảo được em trai là Lầu A H có quan hệ bất chính với chị Mùa Thị B là vợ của C thì Câu sẽ giết bà D"* sau đó C dùng súng kíp bắn về phía bà D với khoảng cách 40m để đe dọa làm cho bà D lo sợ C có thể sẽ giết chết mình.

Vụ thứ hai: Tháng 12/2018 C đã 02 lần dùng súng kíp đến nhà ông Lầu Bả L, sinh năm 1941, trú tại cụm C, thuộc bản M, xã Mường Lèo là bố đẻ của C đe dọa giết ông Lầu Bả L.

- *Lần thứ nhất:* C đến nhà ông L, khi gặp ông L thì C nói *"nếu ông L không dạy bảo được H để H quan hệ bất chính với chị Mùa Thị B là vợ của C thì C sẽ giết ông L"* sau đó C lấy súng kíp chĩa vào ngực của ông L đe dọa bắn chết ông L.

- *Lần thứ hai:* Câu đến nhà ông L, khi gặp ông L, C cũng nói với ông L như lần trước *"nếu ông L không dạy bảo được H để H quan hệ bất chính với chị Mùa Thị B là vợ của C thì C sẽ giết ông Lầu Bả L"* sau đó C dùng súng kíp chĩa xuống đất bắn về phía ông L với khoảng cách 30m làm cho ông L lo sợ có thể C sẽ giết chết mình. Ngày 13/02/2019 ông Lầu Bả L đã làm đơn tố giác tội phạm đề nghị Công an huyện Sốp Cộp giải quyết đối với C về hành vi đe dọa giết người đối với ông Lầu Bả L.

Quá trình điều tra xác định khẩu súng kíp Lầu A C dùng đe dọa giết ông L và bà D là khẩu súng C dùng đe dọa giết anh H. Lời khai của Lầu A C và các bị hại Lầu A H, Giàng Thị D và Lầu Bả L phù hợp với nhau không có mâu thuẫn. Lý do C đe dọa giết anh H, bà D và ông L là do C cho rằng H có quan hệ bất chính với vợ của C là chị Mùa Thị B nhưng bố, mẹ đẻ là ông L và bà D không dạy bảo, khuyên ngăn được.

Cáo trạng số 23/CT – VKS, ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp để xét xử bị cáo Lầu A C về tội "*Đe dọa giết người"* theo điểm a khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 133; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo: Lầu A C từ 36 đến 42 tháng tù, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Đe dọa giết người theo điểm a khoản 2 Điều 133, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, là trụ cột của gia đình có 05 người con do đó đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo múc án thấp nhất bảo đảm tính khoan hồng của pháp luật.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm không áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS.

Người bào chữa vẫn giữ nguyên quan điểm bào chữa.

Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung thêm

Những người bị hại nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Bị cáo C nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để xác định: Sáng ngày 12/02/2019 khi biết tin anh H đến dự đám cưới con gái ông Lầu Chống Nỏ ở cụm Cải Soong nên C đã mang dây thừng đến nhà ông Nỏ với mục đích bắt giữ anh H, nhưng do có nhiều người can ngăn nên C đã về nhà mình. Đến khoảng 12 giờ ngày 12/02/2019 khi thấy anh H đi qua của nhà mình C đã có hành vi nổ súng, nòng súng hướng về phía tà ly âm nhằm đe dọa sẽ làm tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của anh Lầu A H, nhằm làm anh H sợ hãi và tin rằng C sẽ thực hiện hành vi giết người như đã đe

dọa. Trước đó bị cáo đã ba lần mang súng đến đe dọa ông L và bà D là sẽ giết chết ông L và bà D nếu không dạy bảo được anh H là con trai của ông L và bà D không được quan hệ bất chính với vợ của C làm cho ông L và bà D sợ hãi và tin rằng C sẽ thực hiện hành vi giết người như đã đe dọa. Hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đe dọa giết người" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo C theo điểm a khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội, đã đe dọa xâm phạm đến quyền sống, quyền tự do của con người, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Theo báo cáo của chính quyền địa phương bị cáo C là đối tượng không có tiền án, tiền sự tuy nhiên trước khi bị bắt bị cáo có hành vi gây mất an ninh trật tự tại địa phương và thường sử dụng súng để bắn. Chính quyền địa phương đã nhắc nhở nhưng bị cáo không chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước và có ý định chống đối. Chỉ vì mâu thuẫn nghi ngờ ghen tuông vô cớ mà C đã có lời nói, hành vi đe dọa giết anh H, ông L, bà D bất chấp pháp luật do vậy đối với C cần phải xử lý nghiêm, cách lý ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo C đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, là trụ cột của gia đình có 05 người con do đó đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất bảo đảm tính khoan hồng của pháp luật là có căn cứ cần chấp nhận. Trong vụ án này bị cáo đã đe dọa ông Lầu Bả L, bà Giàng Thị D tính đến thời điểm ông L và bà D bị đe dọa ông L và bà D là người trên 70 tuổi do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 BLHS người đủ 70 tuổi trở lên.

[5] Đối với hành vi tàng trữ vũ khí tự chế trái pháp luật của Lầu A C chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 57/QĐ-XPVPHC ngày 28/4/2019 bằng hình thức phạt tiền, mức phạt là 10.000.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người hại là anh H, ông L, bà D không yêu cầu bị cáo C bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng của vụ án: Đối với vật chứng thu giữ 01 khẩu súng kíp (súng tự chế) có tổng chiều dài 153 cm, thân súng dài 91 cm, nòng súng dài 141 cm đã thu giữ của bị cáo cần tịch thu và bàn giao cho Ban chỉ huy quân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La để xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của

Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đối với 01 đoạn dây thừng màu xanh dài 05m là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng thu giữ 01 túi vải bên trong có 06 viên đạn 12 ly (đạn súng Săm lếch); 01 vỏ quả bầu khô đựng thuốc súng; 02 lọ nhựa đựng dung dịch cồn; 01 lọ nhựa bên trong đựng 354 viên kim loại hình tròn kích thước trung bình 0,1cm là đạn súng kíp; 01 lọ thủy tinh bên trong đựng 20 hạt nổ súng kíp; 01 vỏ đạn 12 ly ( vỏ đạn súng Săm lếch); 01 đoạn sắt phi 6 dài 11 cm; 04 đoạn kim loại đều dài 02 cm (đạn cái súng kíp); 27 viên bi kim loại kích thước 0,3 cm (đạn súng kíp) quá trình điều tra vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã ra Quyết định xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật là có căn cứ cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 133, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

1. Tuyên bố bị cáo: Lầu A C phạm tội: *Đe dọa giết người.*

2. Xử phạt bị cáo: Lầu A C 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/02/2019.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu và bàn giao cho Ban chỉ hủy quân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ vật chứng sau: 01 khẩu súng kíp (súng tự chế) có tổng chiều dài 153 cm, thân súng dài 91 cm, nòng súng dài 141 cm. Vật chứng nêu trên hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đang quản lý. Tịch thu để tiêu huỷ 01 đoạn dây thừng màu xanh dài 05m . Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 10/6/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, buộc bị cáo Lầu A C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)*

Báo cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 06/8/2019. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận***:
- *Bị cáo*; người bị hại
- Người bào chữa

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
*THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA*

*- VKS huyện Sốp Cộp;*
*- Tòa án tỉnh Sơn La;*
*- Trại tạm giam tỉnh Sơn La;*
*- Công an huyện Sốp Cộp;*
*- Sơ tư pháp tỉnh Sơn La;*
*- THAHS;*
*- CCTHADS;*
*- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.*

**Ứng Văn Cường**